TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-DS	*B, ngày 11 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2017/TLST- DS ngày 18 tháng 12 năm 2017;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1984.
Địa chỉ cư trú: Tổ 4, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.
Bị đơn: Ông Trần Nhật D, sinh năm 1984.
Địa chỉ cư trú: Tổ 7, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Nhật D đồng ý trả nợ cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y 43.000.000 đồng *(bốn mươi ba triệu đồng),* thời gian và cách thức trả nợ như sau: Từ tháng 02 năm 2018 đến tháng 8 năm 2018 ông D có nghĩa vụ trả cho bà Y mỗi tháng 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)* vào ngày 28 dương lịch hàng tháng. Ngày 28/9/2018 ông D trả cho bà Y 8.000.000 đồng *(tám triệu đồng).*

Trong trường hợp ông D vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ tháng nào như đã thỏa thuận, bà Y được quyền yêu cầu ông D trả toàn bộ số tiền nợ còn lại tương ứng tại thời điểm vi phạm.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án Phí: Ông Trần Nhật D tự nguyện chịu 1.075.000 đồng *(một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Y không phải chịu tiền án phí. Chi cục thi hành án dân sự thị xã B trả lại cho bà Y 1.075.000 đồng *(một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003973 ngày 15/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã B.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. B;
- Chi cục THADS TX. B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Hữu Đức